

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HN  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST  
Ngày 05-3-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HN, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Thông.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phạm Thiện Bửu;

2. Bà Trương Thị Bé Sáu.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Kim Lài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Hoài - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HN, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2021/TLST-HS, ngày 20 tháng 01 năm 2021, theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo:

**Đinh Trọng Nhị Đ**, sinh năm 1999, tại tỉnh An Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ẤpPC, xã PT, huyện PC, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Đinh D, sinh năm: 1970 và bà Nguyễn Thị LT, sinh năm: 1972; Anh chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Chưa; Tiền án: Chưa; Tạm giữ: Ngày 03/11/2020; Tạm giam: Từ ngày 09/11/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**- Bị hại:** Vương Q, sinh năm 1968 (có mặt);

Nơi cư trú: Khóm AL, phường AB, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Nguyễn N, sinh năm 1978 (có mặt);

Nơi cư trú: Khóm AT, phường AL, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

2. Lê Thị T, sinh năm 1968 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp PL, xã PO, huyện PC, tỉnh An Giang.

3. Nguyễn Thị P, sinh năm 1975 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Số 107, phường LT, thị xã TC, tỉnh An Giang.

- Người làm chứng:

1. Trần Văn K, sinh năm 1969 (có mặt);

2. Lâm A, sinh năm 1967 (vắng mặt);

Cùng nơi cư trú: Khóm AT, phường AL, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 02 tháng 11 năm 2020 Đinh Trọng Nhị Đ điều khiển xe mô tô biển số 67B2 - 276.09 (xe Đ mượn của bà Lê Thị T) chở Mã B từ nhà của Đ ở ấp PC, xã PT, huyện PC, tỉnh An Giang đến hầm cá Nam đang làm thuê ở gần Bến đò ML thuộc khóm AL, phường AB, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp. Đ và N ở tại đây cho đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì B kêu Đ chở đi trộm mô tua điện của ông Vương Q (do B phát hiện trước đó) đang đặt trong Khu vườn nhà ông để bơm nước ở khóm AL, phường AB, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp. Sau khi lấy trộm xong, B chở Đ đến khóm AT, phường AL, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp bán cho ông Nguyễn N được 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng), số tiền này Nam và Đ đã chia nhau tiêu xài cá nhân hết.

Ngay sau khi phát hiện tài sản trên bị mất, ông Vương Q đã trình báo đến Công an phường AB, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp. Qua xác minh Công an phường AB, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp đã tiến hành thu hồi mô tua điện trên và phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HN tiến hành bắt khẩn cấp đối với Đinh Trọng Nhị Đ.

Vật chứng vụ án, Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm: 01 (Một) cái mô tua điện, trên thân có dòng chữ LEPONO, màu xanh - đen (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng hoạt động); 01 (Một) xe mô tô màu đỏ biển số 67B2 - 276.09 (xe đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng hoạt động); 01 (Một) lưới cửa sắt, loại có hai lưỡi để cửa, bị gãy, màu trắng bị rỉ sét, có kích thước 15,3 x 02cm (đã qua sử dụng); 01 (Một) ổ khóa, màu vàng, hiệu BLOSSOM, đã bị cắt (đã qua sử dụng); 01 (Một) sợi dây xích bằng kim loại dài 150cm (Một trăm năm mươi centimet); 01 (Một) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 03 (Ba) cây kiềm bằng kim loại; 01 (Một) gong cửa sắt màu xanh; 01 (Một) cờ lê 08 – 12.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số: 45/KL-HĐĐG, ngày 04/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự - thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp kết luận như sau: 01 (Một) cái mô tua điện, trên thân có dòng chữ LEPONO, màu

xanh - đen (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng hoạt động). Giá khảo sát trên thị trường, bình quân tại thời điểm là 2.200.000đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HN đã trả lại cho ông Vương Q 01 (Một) cái mô tua điện, trên thân có dòng chữ LEPONO, màu xanh. Riêng các vật chứng còn lại, đã nhập kho vật chứng Công an thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp nhằm phục vụ cho công tác điều tra, truy tố và xét xử.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị hại Vương Q và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn N không yêu cầu bồi thường các khoản thiệt hại về phân sự.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Đinh Trọng Nhị Đ thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đối với Mã B sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án và ra Quyết định truy nã đối với Mã B, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKSTPHN, ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Đinh Trọng Nhị Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN thực hành quyền công tố khẳng định hành vi của bị cáo Đinh Trọng Nhị Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết Đ truy tố bị cáo Đinh Trọng Nhị Đ về tội: “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đinh Trọng Nhị Đ từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Về hình phạt bổ sung, do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên không đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đối với Mã B cùng với bị cáo Đinh Trọng Nhị Đ trộm tài sản, sau khi bị khởi tố đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đã Quyết định tách vụ án và ra Quyết định truy nã, khi nào bắt được sẽ xử lý sau, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

Đối với ông Nguyễn N, khi mua mô tua do B và Đ bán, không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên không có cơ sở xem xét xử lý ông Nguyễn N về

hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, do đó không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

Về vật chứng vụ án và tài sản tạm giữ: Đối với xe mô tô biển số 67B2 - 276.09 do bà Lê Thị T là người trực tiếp sở hữu và quản lý, khi cho mượn xe, không biết Đ sử dụng vào việc phạm tội, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bà T là phù hợp pháp luật. Đối với các vật chứng có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo như: 01 (Một) lưỡi cưa sắt, loại có hai lưỡi để cưa, bị gãy, màu trắng bị rỉ sét, có kích thước 15,3 x 02cm; 01 (Một) ổ khóa, màu vàng, hiệu BLOSSOM, đã bị cắt; 01 (Một) sợi dây xích bằng kim loại dài 150cm; 01 (Một) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 03 (Ba) cây kiềm bằng kim loại; 01 (Một) gọng cưa sắt màu xanh; 01 (Một) cờ lê 08 – 12, cần tiếp tục giao cho Công an thành phố HN tiếp tục quản lý nhằm phục vụ cho công tác điều tra, truy tố và xét xử khi bắt được bị cáo Mã B.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại Vương Q và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn N không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Bị hại Vương Q không yêu cầu bị cáo về phần dân sự, về hành vi phạm tội của bị cáo đề nghị xử lý theo quy Đ pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn N không yêu cầu bị cáo bồi thường về phần dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Trọng Nhị Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án, bị cáo thống nhất với nội dung luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Trọng Nhị Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nhưng lại nghiện ma túy và lại muốn nhanh có tiền để thỏa mãn nhu cầu của bản thân đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội. Cụ thể, là khoảng 19 giờ ngày 02/11/2020, khi Mã B kêu bị cáo chở đi trộm tài sản là cái mô tua điện của ông Vương Q thì bị cáo đồng ý ngay và dùng phương tiện xe mô tô mượn của bà Lê Thị T chở Mã B đến chỗ để mô tua của ông Quyền, bị cáo đứng canh đường và Mã B đi vào trong lấy trộm mô tua, cả hai đem đi bán cho ông Nguyễn N với giá 600.000đồng và chia nhau tiêu xài cá nhân.

Căn cứ Bản Kết luận Đ giá tài sản số: 45/KL-HĐĐG, ngày 04/11/2020 của Hội đồng Đ giá tài sản trong Tố tụng hình sự - thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp kết luận như sau: 01 (Một) cái mô tua điện, trên thân có dòng chữ LEONO, màu xanh - đen (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng hoạt động). Giá khảo sát trên thị trường, bình quân tại thời điểm là 2.200.000đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào lời thừa nhận của bị cáo, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Đinh Trọng Nhị Đ đã phạm tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy Đ tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

#### **Điều 173. Tội trộm cắp tài sản:**

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

Tội phạm mà bị cáo gây ra đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mặt khác còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Hiện nay tình hình trộm cắp trên cả nước nói chung và trên địa bàn thành phố HN nói riêng xảy ra ngày càng nhiều, với thủ đoạn hết sức tinh vi. Nhằm để ổn Đ trật tự trị an ở địa phương, góp phần vào công cuộc phòng, chống và ngăn ngừa tội phạm, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Về nhân thân của bị cáo: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhưng lại nghiện ma túy, vì muốn tiền để thỏa mãn nhu cầu của bản thân đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy Đ tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng thuộc đồng phạm giản đơn, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội mà từng bị cáo gây ra để quyết định mức hình phạt cho tương xứng.

Trong vụ án này, Mã B là người rủ rê bị cáo Đinh Trọng Nhị Đ đi thực hiện hành vi phạm tội, sau khi bị khởi tố đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đã Quyết định tách vụ án và ra Quyết định truy nã, khi nào bắt được sẽ xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với bị cáo Đ, khi Mã B rủ đi trộm tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân thì bị cáo đồng ý ngay và cùng với Nam thực hiện hành vi trộm tài sản của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên phải xử lý nghiêm.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định, để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục cho bị cáo thấy được lỗi lầm của mình, phấn đấu trở thành con người tốt có ích cho gia đình và xã hội. Có như thế mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời cũng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho những ai có ý định phạm tội như bị cáo.

[7] Đối với ông Nguyễn N, khi mua mô tua do bị cáo Đinh Trọng Nhị Đ bán, không biết đây là tài sản do trộm cắp nên không có cơ sở xem xét xử lý ông Nguyễn N về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, do đó Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[8] Về vật chứng vụ án:

Đối với xe mô tô biển số 67B2 - 276.09 do bà Lê Thị T là người trực tiếp sở hữu và quản lý, khi cho mượn xe, không biết Đ sử dụng vào việc phạm tội, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bà Thu là phù hợp pháp luật.

Đối với các vật chứng có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo như: 01 (Một) lưỡi cưa sắt, loại có hai lưỡi để cưa, bị gãy, màu trắng bị rỉ sét, có kích thước 15,3 x 02cm; 01 (Một) ổ khóa, màu vàng, hiệu BLOSSOM, đã bị cắt; 01 (Một) sợi dây xích bằng kim loại dài 150cm; 01 (Một) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 03 (Ba) cây kiếm bằng kim loại; 01 (Một) gong cưa sắt màu xanh; 01 (Một) cờ lê 08 – 12, Hội đồng xét xử nhận thấy cần giao cho Công an thành phố HN tiếp tục quản lý nhằm phục vụ cho công tác điều tra, truy tố và xét xử khi bắt được Mã B.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại Vương Q và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn N không có yêu cầu bồi thường về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn Đ, nên Hội đồng xét xử không cần áp dụng hình phạt bổ sung theo quy Đ tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy nội dung luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy Đ về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy Đ.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đinh Trọng Nhị Đ (tên gọi khác: Sol) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Đinh Trọng Nhị Đ 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ: Ngày 03/11/2020.

- Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bà Lê Thị T 01 (Một) xe mô tô biển số 67B2 - 276.09, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/01/2021, hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý).

Giao cho Công an thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp tiếp tục quản lý các vật chứng: 01 (Một) lưỡi cưa sắt, loại có hai lưỡi để cưa, bị gãy, màu trắng bị rỉ sét, có kích thước 15,3 x 02cm; 01 (Một) ổ khóa, màu vàng, hiệu BLOSSOM, đã bị cắt; 01 (Một) sợi dây xích bằng kim loại dài 150cm; 01 (Một) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 03 (Ba) cây kiếm bằng kim loại; 01 (Một) gong cưa sắt màu xanh; 01 (Một) cờ lê 08 – 12, để phục vụ cho công tác điều tra, truy tố và xét xử khi bắt được Mã B.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đinh Trọng Nhị Đ (tên gọi khác: Sol) phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 05/3/2021).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TP. HN;
- Nhà tạm giữ Công an TP. HN;
- Cơ quan điều tra Công an TP. HN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Minh Thống**